TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2017/HSST
Ngày: 29 - 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN HẢI PHÒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1 . Bà Nguyễn Thị Mai.

2 . Ông Nguyễn Văn Hạnh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chỉnh - Cán bộ Toà án nhân dân quận Lê Chân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 154/2017/HSST ngày 17/10/2017 đối với bị cáo:

Đặng Đình T, sinh năm 19XX, tại Hải Phòng; ĐKNKTT: Số 24/36 L T, phường H, quận L, Hải Phòng; chỗ ở: Số 70/25/152 C H, D H K, quận L, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/10; con ông Đặng Thượng H; con bà Trần Thị V (đã chết), có vợ là Trần Thị V, có 04 con, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh 1984; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/7/2017, tạm giam ngày 11/7/2017; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đặng Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do nghiện ma túy từ năm 2007 nên khoảng 12h 00’ ngày 06/7/2017, Đặng Đình T đi xe đạp đến khu vực đường tàu Mê Linh, Lê Chân, Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T đã gặp và mua của 01 người nam giới không quen biết 05 gói nilon đựng ma túy “đá” với giá 100.000 đồng/01 gói và 05 gói heroine với giá 50.000 đồng/ 01 gói hết tổng số tiền là 750.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy trên T mang về nhà số 70/25/152 Chợ Hàng, Lê Chân, Hải Phòng sử dụng hết 01 túi nilon đựng ma túy đá. Số ma túy còn lại T cất giấu vào 01 chiếc hộp nhựa màu trắng rồi để ở hốc đầu giường nơi T ngủ để dùng dần. Đến khoảng 17h 20’ cùng ngày tổ công tác Công an phường Dư Hàng Kênh kiểm tra hành chính nhà của T đã phát hiện thu giữ số ma túy đựng trong hộp nhựa gồm: 04 gói nilon

chứa ma túy "đá" và 05 gói giấy chứa heroine, ngoài ra còn thu giữ của T 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình nhựa; 01 cóong thủy tinh; 01 ống hút nhựa. Khi kiểm tra hành chính nhà T còn có đối tượng Nguyễn Đức T, sinh năm 1972; trú quán: số 12/191 H K, L C, Hải Phòng cũng có mặt ở đó.

Tại bản kết luận giám định số 872 ngày 10/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 04 túi nilon thu giữ của T cân nặng 0,2752 gam có 0,1981 gam Methamphetamine; 05 gói giấy thu giữ của T cân nặng 0,2210 gam có 0,1411 gam heroine.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 183/CT-VKS ngày 16/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Đặng Đình T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận có hành vi cất giữ trái phép 0,2752 gam có 0,1981 gam Methamphetamine và 0,2210 gam có 0,1411 gam heroine mục đích để sử dụng như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Đình T như nội dung trên và đề nghị HĐXX.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Đình T mức án từ 15 - 18 tháng tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy thu giữ còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo đã qua sử dụng

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản kiểm tra hành chính, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Vào hồi 17h 20' ngày 06/7/2017 Đặng Đình T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2752 gam có 0,1981 gam Methamphetamine và 0,2210 gam có 0,1411 gam heroine mục đích để sử dụng bị công an phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng kiểm tra hành chính và

thu giữ ngày 06/7/2017 tại nơi ở của bị cáo. Do vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Đình T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội.

Căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS của BLHS 2015 thì: *"Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn…và quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành"*

Theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 quy định*: "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy…thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*.

Theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy…thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"*.

Như vậy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó HĐXX cần căn cứ vào khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy cần xử lý bị cáo bằng mức án bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, răn đe, giúp bị cáo cai nghiện ma túy và phòng ngừa chung.

Xét bản thân bị cáo không có việc làm, không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy thu giữ còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo đã qua sử dụng (gồm 01 bình nhựa, 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa)

Khi công an kiểm tra hành chính thì trong nhà của T còn có Nguyễn Đức T. Tại cơ quan điều tra T khai nhận khoảng 17h 00' ngày 06/7/2017, Toàn có đến nhà của Đặng Đình T chơi, tại đây Toàn đã chứng kiến việc tổ công tác Công an phường Dư Hàng Kênh yêu cầu T mở hộp nhựa để ở hộc đầu giường nơi T vẫn ngủ để kiểm tra, Thu đã mở hộp nhựa trên và lấy ra 04 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 05 gói giấy chứa chất bột màu trắng chứa ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ số ma túy trên. T không biết việc T cất giấu số ma túy trên, T không chung tiền và không sử dụng ma túy cùng T.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đặng Đình T hiện chưa xác định được căn cước lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục điều tra khi nào rõ xử lí sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Đình T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Đình T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 08 tháng 7 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy thu giữ còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo đã qua sử dụng (gồm 01 bình nhựa, 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa) theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân ngày 12/10/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đặng Đình T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND quận,TP Hải Phòng;
- Công an quận Lê Chân;
- Bị cáo;
- Trại giam;
- THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Hồng